

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2021/HS - ST
Ngày 15/7/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Kim Phượng

Các hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Lan Hương

Bà Nguyễn Thị Kim Khuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Đức Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 15/7/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 69/2021/TLST- HS ngày 21/6/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2021/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Đức T**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 18/4/1977.

Tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: Tổ 6, phường C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Vũ H và con bà Cao Thị H;

Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền sự: Không; Tiền án: Không

Về nhân thân: - Tại Quyết định số 371/ QĐ- UBND ngày 12/04/2010 của UBND thành phố Lào Cai áp dụng biện pháp cai nghiện tại Trung tâm chữa bệnh, giáo dục, lao động xã hội thành phố Lào Cai thời gian 12 tháng.

- Tại Quyết định số 3437/QĐ- UBND ngày 08/10/2013 của UBND thành phố Lào Cai áp dụng biện pháp cai nghiện tại Trung tâm chữa bệnh, giáo dục, lao động

xã hội thành phố Lào Cai thời gian 12 tháng. Ngày 22/9/2014 bị cáo Vũ Đức T đã chấp hành xong.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2012/HSST ngày 23/4/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/5/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người chứng kiến: Anh Bùi Văn T - Sinh năm 1958

Địa chỉ: Tổ 17, phường K, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 21/5/2021, Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Lào Cai đang làm nhiệm vụ tại khu vực đường L, tổ 01, phường B, thành phố Lào Cai, phát hiện 01 người nam giới đang đi bộ một mình trên vỉa hè trên đường L, phường B, thành phố Lào Cai có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy tổ công tác đã tiến hành kiểm tra, người nam giới khai tên là Vũ Đức T và khai nhận bản thân đang cất giấu ma túy trên người. Tổ công tác đã mời anh Bùi Văn T, sinh năm 1958, cư trú: tổ 17, phường K, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai làm người chứng kiến, Vũ Đức T đã tự bỏ túi trong lòng bàn tay phải ra giao nộp cho tổ công tác 04 gói giấy bạc, màu trắng bên trong chứa các cục chất bột khô, màu trắng, Vũ Đức T khai nhận là Heroine cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã đưa Vũ Đức T về trụ sở Công an phường K, thành phố Lào Cai lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Bị cáo Vũ Đức T khai nhận nguồn gốc số ma túy Heroine đã thu giữ:

Khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 21/5/2021, Vũ Đức T đang ở nhà thì nảy sinh ý định đi mua ma túy về để sử dụng, sau đó Vũ Đức T một mình thuê một người lái xe ôm không quen biết chở đi từ nơi ở số nhà 041, đường L, tổ 06, phường C, thành phố Lào Cai đến khu vực ngã tư đường vào nhà máy xử lý rác thải, thuộc thôn G, xã Đ, thành phố Lào Cai mục đích tìm mua ma túy về sử dụng, khi đến nơi Vũ Đức T bảo người lái xe dừng xe đợi, Vũ Đức T đi bộ khoảng 20 mét thì gặp một người nữ giới (không quen biết) đang đứng ở ven đường. Vũ Đức T hỏi người nữ giới “có Hê không, bán cho bốn con”, người nữ giới trả lời “có, bốn cái bốn trăm”, Vũ Đức T nói “bớt cho năm mươi nghìn trả tiền xe ôm”, người phụ nữ đồng ý. Vũ Đức T lấy từ trong người ra 350.000 đồng (ba trăm năm mươi nghìn đồng) đưa cho người nữ giới, người này cầm tiền rồi lấy 04 gói Heroine được gói bằng giấy bạc màu trắng đưa cho Vũ Đức T. Vũ Đức T cầm lấy 04 gói ma túy trong lòng bàn tay phải, quay lại chỗ người lái xe ôm đang đứng đợi từ trước rồi bảo người lái xe ôm chở về đầu cầu K thuộc phường K, thành phố Lào Cai. Khi về đến đầu cầu K, Vũ Đức T

xuống xe rồi đi bộ ra đường L thuộc phường B, thành phố Lào Cai mục đích để tìm nơi để sử dụng ma túy. Khi đang trên đường tìm nơi để sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Lào Cai phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Tại bản kết luận giám định số: 123/GĐMT ngày 24/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,30 (không phẩy ba mươi) gam chất bột khô, màu trắng thu giữ của Vũ Đức T ngày 21/5/2021 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai gửi đến giám định là loại chất ma túy Heroine.

Cáo trạng số: 68 /CT-VKS- TPLC ngày 21/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Vũ Đức T về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Vũ Đức T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Đức T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51- Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Đức T từ 01(Một) năm đến 01(Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là “Phạt tiền” đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 - Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 0,26 (không phẩy hai mươi sáu) gam Heroine còn lại được đựng trong bì thư tái niêm phong có chữ ký của hai bên giao nhận và dấu của phòng KTHS - Công an tỉnh Lào Cai. Bì niêm phong có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Vũ Đức T ngày 21/5/2021 tại tổ 1, phường B, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai”.

Tạm giữ 01 điện thoại nhãn hiệu HOTWAV, số IMEI: 352778082924999 (đã qua sử dụng) của bị cáo Vũ Đức T để đảm bảo thi hành án.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Vũ Đức T nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Đức T khai nhận: Ngày 21/5/2021 bị cáo đã đi mua 0,30 gam Heroine với giá 350.000đồng (ba trăm năm mươi nghìn đồng). Mục đích về để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, phù hợp với bản kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã đủ căn cứ kết luận hành vi tàng trữ 0,30 (không phải ba mươi) gam ma túy của bị cáo đã cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước ta, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra mới có tác dụng cải tạo bị cáo.

[3] Về các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo Vũ Đức T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: - Tại Quyết định số 371/QĐ- UBND ngày 12/04/2010 của UBND thành phố Lào Cai áp dụng biện pháp cai nghiện tại Trung tâm chữa bệnh, giáo dục, lao động xã hội thành phố Lào Cai thời gian 12 tháng. Tại Quyết định số 3437/QĐ- UBND ngày 08/10/2013 của UBND thành phố Lào Cai áp dụng biện pháp cai nghiện tại Trung tâm chữa bệnh, giáo dục, lao động xã hội thành phố Lào Cai thời gian 12 tháng. Ngày 22/9/2014 bị cáo Vũ Đức T đã chấp hành xong.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2012/HSST ngày 23/4/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” đã được xóa án tích.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Gia đình bị cáo có mẹ đẻ là bà Cao Thị H được Nhà nước tặng thưởng Huy chương vì sự nghiệp Bưu điện Việt Nam. Vì vậy cần áp dụng điểm s khoản, khoản 2 Điều 51 - Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra đã xác định bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là “Phạt tiền” đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Số lượng 0,30 (không phải ba mươi) gam Heroine thu giữ của bị cáo cơ quan điều tra đã trích mẫu 0,04 gam (không phải không bốn) gam và đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Số lượng Heroine còn lại là 0,26 (không

phẩy hai mươi sáu) gam. Đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ. Vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu HOTWAV, số IMEI: 352778082924999 (đã qua sử dụng) của bị cáo Vũ Đức T. Xét thấy không phải là vật chứng của vụ án nhưng bị cáo Vũ Đức T còn phải thi hành khoản tiền án phí. Vì vậy, cần phải tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 - Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Vũ Đức T phạm tội: “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Phạt bị cáo Vũ Đức T 01(Một) năm 06(Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 21/5/2021.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 - Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 0,26 (không phẩy hai mươi sáu) gam Heroine còn lại được đựng trong bì thư tái niêm phong có chữ ký của hai bên giao nhận và dấu của phòng KTHS - Công an tỉnh Lào Cai. Bì niêm phong có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Vũ Đức T ngày 21/5/2021 tại tổ 1, phường B, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai”.

Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu HOTWAV, số IMEI: 352778082924999 (đã qua sử dụng) của bị cáo Vũ Đức T để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án thành phố Lào Cai ngày 22/6/2021).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 - Bộ luật tố tụng hình sự ; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Vũ Đức T phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND TP;
- Công an TP;
- Sở tư pháp;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh (PV06);
- T.H.A HS(2);
- Bị cáo;
- Lưu HS- AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Kim Phụng

